

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN H
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 29/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Tuấn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Lịch.
2. Bà Trương Thị Ngoãn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Minh H, sinh ngày 30/8/1979 tại xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang L và bà Lê Thị S (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Y (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/02/2018 đến ngày 17/02/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ Người chứng kiến:

- Anh Đào Văn S, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trương Hoàng Th, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Anh S, anh Th đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/02/2018 Bùi Minh H đi nhờ xe của người qua đường đến khu vực cầu Trắng thuộc địa phận xã N, huyện H mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đoạn đường bê tông khu vực gần nhà nghỉ T thuộc địa phận thôn A, xã N, H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ hỏi mua ma túy. H đưa 100.000đồng, người đàn ông này nhận tiền và đưa cho H 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng rồi bỏ đi, H cầm gói ma túy ở tay trái đi về, khi đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn A, xã N thì bị Công an huyện Tiền Hải phát hiện H có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra, quá trình làm việc H đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy vừa mua với mục đích để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Minh H tại thôn Th, xã N nhưng không phát hiện thu giữ gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do bị nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/02/2018 bị cáo đi từ nhà đến xã N tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực đường bê tông gần nhà nghỉ T thuộc địa phận thôn A, xã N, bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ hỏi mua ma túy, người đàn ông đó đồng ý, bị cáo đưa 100.000đồng, người đàn ông đó nhận tiền rồi đưa lại cho bị cáo 01 gói nhỏ ma túy, loại Heroine. Bị cáo cầm ma túy đi về với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Minh H từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi đã hoàn giám định còn lại là 0,1498 gam.

Về án phí: Áp dụng điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản quản lý niêm phong vật chứng lập ngày 14/02/2018.

- Biên bản khám xét nhà ở, đồ vật của Bùi Minh H lập ngày 14/02/2018.

- Bản kết luận giám định số 63/KLGD-PC54 ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Bùi Minh H là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1587 gam.

- Lời khai của những người chứng kiến là anh Đào Văn S và anh Trương Hoàng Th.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ ngày 14/02/2018, tại đoạn đường bê tông gần nhà nghỉ T thuộc địa phận thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Bùi Minh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1587 gam.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Về nhân thân, bị cáo H xuất thân từ người lao động thuần túy, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, từ năm 1996 đến năm 1998 bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại quần đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam và có bố đẻ là người tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước bị nhiễm chất độc hóa học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm suy thoái nòi giống con người và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Bùi Minh H là người nghiện ma túy không có việc làm ổn định, bị cáo đã ly hôn vợ và đang nuôi hai con nhỏ. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số Heroine thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định là 0,1498gam, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Minh H khai số Heroine là do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đoạn đường bê tông gần nhà nghỉ T, thuộc địa phận thôn A, xã N với giá 100.000đồng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiền Hải không đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán ma túy cho H để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2018 đến ngày 17/02/2018.

3/ Về vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đã hoàn giám định còn lại là 0,1498 gam Heroine được niêm phong trong bao niêm phong số 63/KLGD- PC54.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2018 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/6/2018.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Tuấn Vương